TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 260/2023/HNGĐ-ST
Ngày 03-11-2023
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Luyến

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 275/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Bá A; nơi cư trú: 13/309 ĐN, phường CT, quận NQ, thành Hải Phòng; vắng mặt;

- *Bị đơn:* Chị Ngô Thị Kim B; ĐKHKTT: 11/225 PTĐ, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Lundarbrekka 10 – 200 Kopavogur, Iceland; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn là Anh Trần Bá A trình bày:

Anh Trần Bá A và Chị Ngô Thị Kim B đã thuận tình ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 120/2013/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2013 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại Quyết định trên, Tòa án đã tuyên giao con chung là cháu Trần Đức C, sinh ngày 137/2009 cho Anh Trần Bá A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con đủ 18 tuổi.

Hiện nay, nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của chị B ổn định, đủ khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đức C nên anh muốn chị B là người trực tiếp nuôi cháu. Do vậy, anh A yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Giao con chung là cháu Trần Đức C, sinh ngày 13/7/2009 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, anh và chị B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai (đã được hợp pháp hóa lãnh sự), Chị Ngô Thị Kim B trình bày như sau:

Chị Ngô Thị Kim B và Anh Trần Bá A đã được Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 120/2013/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2013. Tại Quyết định của Tòa án đã tuyên giao con chung là Trần Đức C, sinh ngày 13/7/2009 cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con đủ 18 tuổi.

Để tạo điều kiện cho cháu Đức C có môi trường sống, học tập tốt hơn, chị B yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh A được thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn như sau: Giao con chung là cháu Trần Đức C, sinh ngày 13/7/2009 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, chị B và anh A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Nguyên đơn là Anh Trần Bá A đang sinh sống tại Hải Phòng, bị đơn là Chị Ngô Thị Kim B đang sinh sống ở Iceland, theo quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn là Anh Trần Bá A và bị đơn là Chị Ngô Thị Kim B vắng mặt nhưng cùng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:*

[3] Về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Chị B và anh A cùng xác nhận hiện nay chị B có đủ điều kiện để cháu Đức C có môi trường sống, học tập tốt hơn nên thống nhất yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con chung là cháu Trần Đức C, sinh ngày 13/7/2009 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu Trần Đức C có đơn trình bày nguyện vọng muốn được ở với mẹ là chị B. Do vậy, yêu cầu về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh A là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh A và chị B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cần ghi nhận sự tự nguyện của anh chị về việc tạm thời không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Yêu cầu của Anh Trần Bá A được chấp nhận nên Chị Ngô Thị Kim B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Tuy nhiên xét thấy anh A tự nguyện chịu án phí thay chị B nên chị B không phải chịu án phí.

[5] Về quyền kháng cáo: Anh Trần Bá A và Chị Ngô Thị Kim B được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Trần Bá A về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

1. Giao con chung là cháu cháu Trần Đức C, sinh ngày 13/7/2009 cho Chị Ngô Thị Kim B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của Anh Trần Bá A và Chị Ngô Thị Kim B về việc tạm thời không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trần Bá A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được

trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000130 ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Trần Bá A đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Anh Trần Bá A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Chị Ngô Thị Kim B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thúy Hà

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hải **Nguyễn Thị Luyến** **Bùi Thị Thúy Hà**

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Xuân Quyết **Nguyễn Thị Luyến**

Đặng Hồ Điệp